

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 15/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Quốc

- Bà Trương Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Nhà văn hóa khóm 7, thị trấn Diên Sanh huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18 /2021/TLST-HS ngày 01/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-QĐ ngày 01/9/2021 đối với các bị cáo:

- **Phan Văn L**, tên gọi khác: Cu B, sinh ngày 05/9/1988 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã HA, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn Ch, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; vợ tên Lê Thị Đ, sinh năm 1986; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 3 năm 2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Mai Văn H**, sinh ngày 15/01/1995 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Mai Văn Th, sinh năm 1970 (đã chết), con bà Lê Thị Th, sinh năm 1973; vợ tên Lê Thị Ph, sinh năm 1996; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: 08/5/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 142/HSST ngày 08/5/2021, bị cáo đã chấp hành xong bản án vào 27/7/2014

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phan Văn Q, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Ông Võ Minh T, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn Ph, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/3/2021, Phan Văn L, nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger của Mai Văn H với nội dung “Có méng mô hú với a ời”, L hiểu là H nói có ma túy thì gọi H dùng với. L trả lời “Không có” thì H nhắn lại “Coi cầm máy của anh lấy ít mà chơi”, L trả lời “Máy anh người ta hay gọi mua mỗi, không được”, H nhắn lại “Để tôi ni chơi mấy, mai em xoay lấy lại cho anh”, nghe vậy thì L đồng ý, H nói “Em lên Phường Lang luôn hi”, L trả lời “Mi lên hồ tôm CP rồi anh về chở”. Sau đó, L dùng số điện thoại 0777.471.174 gọi đến số 0857.909.469 của người có tên là Ng (không rõ lai lịch) để hỏi mua 500.000đồng ma túy. Khi được người này hướng dẫn, L lấy xe mô tô BKS 74C1 – 082.70 của anh ruột mình là Phan Văn Q chạy về cầu Triệu Tài sau đó rẽ trái theo Quốc Lộ 49C đến cột mốc thứ 03 bên phải lấy 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03cm đặt dưới gốc cột mốc bên trong có chứa 05 viên ma túy hình trụ tròn màu hồng rồi để lại 500.000đồng xuống đó. Sau khi có ma túy, L điều khiển xe chạy về xã Hải Ba để đón H, sau đó L chở H đến ngôi nhà hoang tại thôn Phương Hải, xã Hải Ba, huyện Hải Lăng để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi L và H cùng nhau sử dụng hết 01 viên, còn 04 viên chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 406/KLGD – KTHS ngày 01/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của Phan Văn L và Mai Văn H có khối lượng 0.4311gam là ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSHL ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng truy tố các bị cáo Phan Văn L và Mai Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt

Phan Văn L từ 08 đến 11 tháng tù

Mai Văn H từ 08 đến 11 tháng tù

Về vật chứng: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa trong suốt, không nhãn hiệu; 01 bật lửa gas; 01 tấm bạt dạng bao tải gai màu trắng là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, có ốp lưng màu đen của Phan Văn L; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ, có ốp lưng màu đen (mặt trước đã vỡ) của Mai Văn H và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị rách nát.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, các bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Chiều tối ngày 29/3/2021, Phan Văn L và Mai Văn H đã có hành vi mua của một người đàn ông không quen biết 05 viên ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, cả hai cùng nhau sử dụng hết 01 viên, còn lại 04 viên có khối lượng 0.4311 gam chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an toàn xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, và thể hiện thái độ ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, gia đình các bị cáo hiện nay gặp nhiều khó khăn, có xác nhận của địa phương. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tang số phạm tội không lớn. Do đó, áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ để giáo dục các bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Trong vụ án này, Phan Văn L là người có vai trò tích cực. Do đó, Phan Văn L phải chịu hình phạt cao hơn Mai Văn H là tương xứng với hành vi và vai trò của từng bị cáo.

[8]. Đối với chị Lê Thị Đ, đứng tên chủ thuê bao số 0777.471.174 và anh Lê Văn H đứng tên chủ thuê bao số 0897.119.608. Tuy nhiên, chị Đ và anh H không trực tiếp sử dụng hai số điện thoại này nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng đang tiếp tục điều tra đối tượng tên Ngọc bán ma túy cho bị cáo và người tên Đoàn Thị M đứng tên thuê bao số điện thoại 0857.909.469, lúc nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9]. Anh Phan Văn Q không biết Phan Văn L sử dụng xe mô tô BKS 74C1 – 082.70 để đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe cho anh Q là đúng với quy định của pháp luật.

[10]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa trong suốt, không nhãn hiệu, cao 16,5cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng 2,5cm, không có nắp, trên thân chai có 01 lỗ thủng cách đáy chai 5,5cm; 01 bật lửa gas, vỏ màu trắng, dài 08cm, rộng 2,5cm đã qua sử dụng; 01 tấm bạt dạng bao tải gai. Màu trắng, dài 104cm, rộng 85,5cm đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, có ốp lưng màu đen; điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ, có ốp lưng màu đen (mặt trước đã vỡ) và số tiền 1.000 đồng các bị cáo dùng vào việc mua và sử dụng ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn L (tên gọi khác: Cu B) và Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo: Phan Văn L (tên gọi khác: Cu B) 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 30/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 07/4/2021.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị; Mã số: PS3A: 077814 trên túi niêm phong có hình dấu của

Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị, chữ ký của ông Trương Văn Sông Hào và ông Lý Đức Thanh, bên trong túi niêm phong có chứa vật chứng là ma túy hoàn lại sau khi trung cầu giám định là 0.3564gam chất bột màu hồng là ma túy Methamphetamine; 01 vỏ chai nhựa trong suốt, không nhãn hiệu, cao 16,5cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng 2,5cm không có nắp, trên thân chai có 01 lỗ thủng cách đáy chai 5,5cm, chai nhựa bị méo mó; 01 bật lửa gas, vỏ màu trắng, dài 08cm, rộng 2,5cm đã qua sử dụng; 01 tấm bạt dạng bao tải gai màu trắng, dài 104cm, rộng 85,5cm đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, có ốp lưng màu đen của Phan Văn L, bên trong có gắn 01 thẻ sim mạng Mobifone có số thuê bao 0777.471.174 và 01 thẻ sim mạng Viettel có số thuê bao 0337.037.724, điện thoại đã qua sử dụng; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ, có ốp lưng màu đen (mặt trước đã vỡ) của Mai Văn H bên trong có gắn thẻ sim mạng Vinaphone có số thuê bao 0897.119.608, điện thoại đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng bị rách nát.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Lăng)

Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Khánh